



**BỘ TƯ PHÁP**  
**CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO**  
**BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021 – 2025 NĂM 2023**



**THỨ TỰ ƯU TIÊN VÀ ĐỊNH MỨC HỖ TRỢ NHÀ Ở**  
**CHO HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO**  
*(Điều 5 Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)*

1. Hộ nghèo dân tộc thiểu số; hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng

5. Các hộ nghèo, hộ cận nghèo còn lại

2. Hộ nghèo, hộ cận nghèo có thành viên thuộc đối tượng bảo trợ xã hội

3. Hộ nghèo, hộ cận nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn (người cao tuổi, neo đơn, khuyết tật)

**Ưu tiên hỗ trợ trước về nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được thực hiện theo thứ tự:**

4. Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc vùng thường xuyên xảy ra thiên tai

**Các hộ nghèo, hộ cận nghèo có cùng mức độ ưu tiên thì việc hỗ trợ được thực hiện theo thứ tự:**

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhà ở hư hỏng, dột nát (làm bằng các vật liệu nhanh hỏng, chất lượng thấp) có nguy cơ sập đổ, không đảm bảo an toàn.
- Hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở (là hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa có nhà ở riêng, hiện đang ở cùng bố mẹ nhưng đã tách hộ, ở nhờ nhà của người khác, thuê nhà ở - trừ trường hợp được thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước).
- Hộ nghèo, hộ cận nghèo có đông nhân khẩu.

**Định mức hỗ trợ vốn xây mới nhà ở, sửa chữa nhà ở**

Ngân sách trung ương hỗ trợ vốn xây mới nhà ở, sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo với định mức:

- Nhà xây mới: 40 triệu đồng/hộ.
- Sửa chữa nhà: 20 triệu đồng/hộ.